

Bản án số: 63/2026/HS-ST

Ngày 28 - 7 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Thẩm phán: Bà Đinh Thị Như Phượng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Ngọc Oanh

Ông Đặng Thành Trung

Ông Đặng Văn Phú

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Vân – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 45/2026/TLST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 243/2026/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu A (tên gọi khác: Lâm Chấn A1), sinh ngày 02/12/1988, tại tỉnh Quảng Trị; căn cước công dân số: 045088004530, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/11/2022; nơi cư trú: Làng H, xã I, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu G (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 21/8/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xử phạt 09 năm tù về tội “Giết người” tại Bản án số 60/2012/HSST; ngày 31/8/2015 được đặc xá.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/10/2025 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam S Công an tỉnh G. Có mặt.

2. Võ Tấn C (tên gọi khác: Không), sinh ngày 06/6/1987, tại tỉnh Gia Lai; căn cước công dân số: 052087014801, do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/12/2021; nơi cư trú: Thôn C, xã X, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Lao động tự do; học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Tấn T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/4/2026 cho đến nay, hiện đang bị tạm

giám tại Trại giam S Công an tỉnh G. Có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu A: Ông Ngô Đức N – Luật sư của Văn phòng L1 thuộc Đoàn Luật sư tỉnh G; địa chỉ: B L, phường D, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Bị hại: Anh Võ Tấn C, sinh năm 1987; địa chỉ: Thôn C, xã X, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị M (tên gọi khác: B), sinh năm 1986; địa chỉ: Làng H, xã I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1975; địa chỉ: Làng H, xã I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Anh Nguyễn Duy N1 (tên gọi khác: B1), sinh năm 1982; địa chỉ: Làng D, xã I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* Người làm chứng:

- Ông Vương Tùng T2, sinh năm 1952; địa chỉ: Làng H, xã I, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Anh Phạm Thanh H, sinh năm 1985; địa chỉ: Làng H, xã I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Anh Hồ Trọng G1, sinh năm 1978; địa chỉ: Làng H, xã I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Anh Nguyễn Ngọc T3, sinh năm 1982; địa chỉ: Làng B, xã I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Anh Đậu Văn P, sinh năm 1976; địa chỉ: Làng B, xã I, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1991; địa chỉ: Làng H, xã I, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 30/5/2025, Nguyễn Hữu A (*sinh năm 1988; trú tại làng H, xã I, tỉnh Gia Lai*) cùng Võ Tấn C (*sinh năm 1987; hộ khẩu thường trú thôn C, xã X, tỉnh Gia Lai; nơi ở hiện nay làng H, xã I, tỉnh Gia Lai*) đánh bi da với nhau tại quán bi da “P” thuộc xã I, tỉnh Gia Lai. Trong lúc đánh bi da, giữa A và C xảy ra mâu thuẫn trong việc tính điểm số, sau đó mọi người can ngăn nên A và C nghỉ chơi đi về nhà.

Khi A đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu xanh biển số 49N3-3984 từ quán bi da “P” đi về nhà, khi đến đoạn đường phía trước cổng nhà rẫy Nguyễn Duy N1 (*sinh năm 1982; tên gọi khác B1, là người thuê và cho C ở tại nhà rẫy để làm công vườn sầu riêng*) thì gặp C đang đi vệ sinh, nên A nói với C: “*Mày nhớ mặt tao đó*”, rồi điều khiển xe mô tô đi đến nhà anh Hồ Trọng

G1 (sinh năm 1978; trú tại làng H, xã I, tỉnh Gia Lai) để chơi. Sau đó, C cũng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu hon da, loại Wave, màu đen-đỏ, biển số 34B1-444.08 đi đến nhà anh Phạm Thanh H (sinh năm 1985; trú tại làng H, xã I, tỉnh Gia Lai, nhà anh H bên cạnh nhà anh G1) để chơi rồi ngủ nhờ tại nhà anh H; lúc này, do vẫn còn bức tức về mâu thuẫn xảy ra trước đó tại quán B2, nên A điều khiển xe mô tô đi về nhà chị Nguyễn Thị M (sinh năm 1986; trú tại làng H, xã I, tỉnh Gia Lai, là chị ruột của A) lấy 01 con dao rựa dài 55,5cm mang ra để trên gác бага xe mô tô, rồi tiếp tục điều khiển xe đi đến nhà anh G1 ngồi chơi.

Khoảng 30 phút sau, C ngủ dậy điều khiển xe mô tô đi từ nhà anh H về nhà rẫy; thấy vậy, A điều khiển xe mô tô đuổi theo đến trước cửa nhà rẫy của C ở thì cả hai dừng xe lại, A xuống xe cầm dao đuổi chém C nên C bỏ chạy vào trong nhà rẫy, còn A dừng lại không đuổi theo nữa mà quay lại đi bộ ra đứng ở đường T. Bức tức do A cầm dao đuổi đánh, nên C đi vào nhà rẫy lấy 01 con dao rựa dài 46,7cm chạy ra ngoài đường phía trước cổng nhà, C cầm dao xông đến chém liên tiếp 03 nhát về phía A, A cầm dao giơ lên đỡ, vì bị mất đà nên C bị té ngã về phía trước, nên A cầm dao rựa chém 02 nhát theo hướng từ trên xuống dưới, C đưa tay ra đỡ nên trúng vào phần khuỷu tay phải của C. Sau đó, C đứng dậy cầm dao rựa chém về phía A 01 nhát theo chiều hướng từ trên xuống dưới, trúng vào phần bắp tay trái của A; C tiếp tục cầm dao rựa chém về phía A nên A lao vào ôm C, hai bên xô đẩy, giằng co với nhau, A bị trượt chân ngã xấp xuống đường nên C cầm dao rựa chém 01 nhát từ trên xuống dưới trúng vào vành tai phải của A, còn A cầm dao rựa chém trả 01 nhát theo chiều hướng từ trên xuống dưới, trúng vào vùng đỉnh đầu của C, rồi dùng chân đạp vào người C khiến C bị té ngã ra đường, cùng lúc đó con dao của C đang cầm bị văng xuống đường, nên C đứng dậy bỏ chạy vào vườn cà phê của anh Phan Thanh H2 (sinh năm 1983; trú tại làng H, xã I, tỉnh Gia Lai) cách vị trí hai người đánh nhau 80m.

Khi thấy C bỏ chạy, A đi đến nhặt con dao của C rồi cầm 02 con dao đuổi theo C. Lúc này, anh Nguyễn Duy N1 cùng chị Nguyễn Thị M và ông Vương Tùng T2 (sinh năm 1950; trú tại làng H, xã I, tỉnh Gia Lai) đến can ngăn A, nên A đã đưa cho chị M cầm con dao rựa dài 46,7cm (đây là dao của C), còn A cầm con dao rựa dài 55,5cm (dao của A) đi bộ đến lấy xe mô tô để đi về thì thấy 01 chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu SamSung Galaxy A15, màu xanh của C đang nằm trên mặt đường, do bức tức nên A đã cầm dao chém một nhát trúng vào điện thoại của C làm điện thoại bị vỡ, hư hỏng rồi A lấy xe mô tô đi về. Khi A đang điều khiển xe mô tô đến vườn cà phê của anh H2 nhìn thấy C đang cầm 01 cành cây cà phê khô dài khoảng 1,1m đi ra, nên A dừng xe lại và cầm dao chạy về phía Chín, hai bên đang trong trạng thái lao vào nhau thì bất ngờ C bị trượt chân té ngã vào hố cà phê, A cầm dao chém liên tiếp 02 nhát về phía Chín, trong đó 01 nhát trúng vào vùng bụng và 01 nhát trúng vào cành cây cà phê, hai bên A và C tiếp tục ôm vật, xô đẩy, giằng co trong hố trồng cà phê; trong lúc giằng co, dao rựa

trên tay A cầm đã cắt trúng và gây ra 02 vết thương trên vùng đầu của C. Lúc này, anh N1, chị M và ông T2 chạy đến can ngăn kéo A ra, ông T2 đã giật lấy con dao rựa từ tay của A. Hậu quả Võ Tấn C bị tổng cộng 06 vết thương, trong đó có 02 vết thương ở vùng khuỷu tay phải, 01 vết thương ở vùng má phải, 01 vết thương ở vùng đỉnh đầu, 01 vết thương ở vùng nách và 01 vết thương ở vùng vành tai trái; Chấn bị 02 vết thương phần mềm, gồm 01 vết thương ở vành tai phải và 01 vết thương ở cánh tay trái. Sau đó, C được người dân đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh G; còn A chỉ bị thương nhẹ nên A đã tự sơ cứu tại nhà.

Ngày 04/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) - Công an tỉnh G ra Quyết định giám định số C624/QĐ-CSHS về việc trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh G giám định thương tích của Nguyễn Hữu A. Kết luận giám định số 32B/KLTTCT-PYGL ngày 12/8/2025 của Trung tâm pháp y tỉnh G, kết luận đối với thương tích của Nguyễn Hữu A như sau:

“1. Các kết quả chính:

- 01 sọc vết thương phần mềm nằm ngang không liên tục kéo dài từ mắt trước đến mắt sau vành tai phải: 03%
- 01 sọc vết thương phần mềm nằm xiên mặt trước 1/3 trên cánh tay trái: 01 %.

2. Kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Hữu A tại thời điểm giám định là 04%.
- Cơ chế hình thành vết thương do tác động trực tiếp.
- Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật sắc bén. Do vậy, 01 (một) con dao (loại dao rựa) do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an trưng cầu cung cấp là vật phù hợp có thể gây ra thương tích nêu trên”.

Ngày 04/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) - Công an tỉnh G ra Quyết định giám định số C623/QĐ-CSHS về việc trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh G giám định thương tích của Võ Tấn C. Kết luận giám định số 33B/KLTTCT-PYGL ngày 12/8/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh G, kết luận đối với thương tích của Võ Tấn C như sau:

“1. Các kết quả chính:

- 01 sọc vết thương phần mềm nằm dọc vùng đỉnh thái dương trái: 02%.
- 01 sọc vết thương phần mềm kéo dài từ bờ sau vành tai trái đến vùng cằm gáy trái: 02 %.
- 01 sọc vết thương phần mềm nằm ngang bờ ngoài xương gò má phải: 03%.
- Mặt trước trong khuỷu tay phải có 02 sọc vết thương phần mềm nằm song song:
 - + Sọc 01: 02 %.
 - + Sọc 02: 02 %.

- 01 sọc vết thương phần mềm nằm ngang vùng đường nách sau bên trái: 02%.

- Chấn thương sọ não: Vỡ xương vòm sọ vùng đỉnh thái dương bên trái kích thước (3,23 x 2,68)cm, điện não không có ổ tổn thương tương ứng: 13%.

- Chấn thương sọ não: Xuất huyết não vùng đỉnh chẩm trái tại thời điểm giám định còn hình ảnh ổ tổn thương nhuyển nào thùy đỉnh trái kích thước (1,1x2)cm; 23%.

2. Kết luận:

- Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Võ Tấn C tại thời điểm giám định là 41%.

- Cơ chế hình thành vết thương: Do tác động trực tiếp của ngoại lực.

- Vật gây thương tích: Phù hợp với sự tác động của vật sắc bén. Vì vậy, 01 (một) con dao (loại dao rựa) do cơ quan CSĐT Công an trung cầu cung cấp là vật phù hợp để gây ra thương tích cho ông Võ Tấn C nêu trên”.

Ngày 11/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) - Công an tỉnh G ra Quyết định giám định số C727/QĐ-CSHS, về việc trưng cầu Phòng K Công an tỉnh G giám định sinh học. Kết luận giám định số 169/KL-KTHS ngày 22/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh G, kết luận:

“- Trên con dao dài 46,7cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 32,8cm, mũi bằng, phần rộng nhất 6,2cm, cán bằng gỗ (tre) dài 13,9cm, lưỡi dao bị rỉ sét (Mẫu ký hiệu A1) trong bì giấy niêm phong gửi giám định: có máu người, do lượng mẫu ít nên không xác định được nhóm máu hệ ABO.

- Trên con dao dài 55,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 25,5cm, mũi cong, phần rộng nhất 4,5cm, cán bằng gỗ (tre) dài 30 cm, lưỡi dao bị rỉ sét (Mẫu ký hiệu A2) trong bì giấy niêm phong gửi giám định: có máu người, do lượng mẫu ít nên không xác định được nhóm máu hệ ABO.

- Chất màu nâu nhũ máu thấm trên áo sơ mi, ca rô màu xanh sọc ca rô (Mẫu ký hiệu A3) trong bì giấy niêm phong gửi giám định: là máu người, nhóm máu B.

- Mẫu máu trong ống nghiệm bằng nhựa được ghi thu máu Nguyễn Hữu A trong phong bì công văn niêm phong: Nhóm máu O

- Mẫu máu trong ống nghiệm bằng nhựa được ghi thu máu Võ Tấn C trong phong bì công văn niêm phong: Nhóm máu B”.

Ngày 11/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) - Công an tỉnh G ra Quyết định giám định số C726/QĐ-CSHS, về việc trưng cầu Phòng K Công an tỉnh G giám định vũ khí. Kết luận giám định số 174/KL-KTHS ngày 19/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh G, kết luận:

“- (01) một con dao dài 46,7cm, cán bằng gỗ (tre) dài 13,9cm, đường kính 2,4cm, một phần được bọc bằng kim loại; lưỡi dao bằng kim loại dài 32,8cm, phần rộng nhất 6,2cm, chỗ hẹp nhất 2,8cm, mũi bằng, một mặt bị cong, một cạnh

sắc gửi giám định là dao sắc thuộc Phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao” Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

- 01 (một) con dao dài 55,5cm, cán bằng gỗ (tre) dài 30cm, đường kính 2,9cm, một phần được bọc bằng kim loại; lưỡi dao bằng kim loại dài 25,5cm, chỗ rộng nhất 4,5cm, chỗ hẹp nhất 02cm, mũi quắm, phần rộng nhất 4,5cm, một cạnh sắc là dao sắc, nhọn thuộc Phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao” Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ C1 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ”.

Ngày 30/12/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) - Công an tỉnh G ra Yêu cầu định giá tài sản số F1280/YC-CSHS, về việc yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã I, tỉnh Gia Lai định giá giá trị bị thiệt hại các bộ phận bị hư hỏng của 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung Galaxy, loại A15. Qua định giá, tại Bản kết luận định giá tài sản số: 02/KL-HĐĐGTS ngày 06/03/2026 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự xã I, kết luận:

“- Giá trị bị thiệt hại các bộ phận bị hư hỏng của 01 (một) chiếc điện thoại nhãn hiệu SamSung Galaxy, loại A15, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 30/5/2025 là 1.500.000 đồng”.

*** Vật chứng Cơ quan điều tra đã thu giữ, gồm:**

- Chị Nguyễn Thị M đã giao nộp 01 (một) con dao dài 46,7cm, cán bằng gỗ (tre) dài 13,9cm, đường kính 2,4 cm, một phần được bọc bằng kim loại; lưỡi dao bằng kim loại dài 32,8cm, phần rộng nhất 6,2cm, chỗ hẹp nhất 2,8cm, mũi bằng, một mặt bị cong, một cạnh sắc mà Võ Tấn C đã sử dụng để gây thương tích cho A;

- Ông Vương Tùng T2 đã giao nộp 01 (một) con dao dài 55,5cm, cán bằng gỗ (tre) dài 30cm, đường kính 2,9cm, một phần được bọc bằng kim loại; lưỡi dao bằng kim loại dài 25,5cm, chỗ rộng nhất 4,5cm, chỗ hẹp nhất 2cm, mũi quắm, phần rộng nhất 4,5cm, một cạnh sắc mà Nguyễn Hữu A đã sử dụng để gây thương tích cho Võ Tấn C;

- Thu giữ tại hiện trường 01 (một) chiếc áo sơ mi, ca rô màu xanh sọc ca rô, trên áo bám dính chất màu nâu đỏ, đã qua sử dụng;

- Nguyễn Hữu A đã giao nộp 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh, biển kiểm soát: 49N3-3984, số khung: RLCS5C6107Y107781, số máy: 5C61107781. Chiếc xe mô tô này là của A, A đã sử dụng để làm phương tiện phạm tội.

- Võ Tấn C giao nộp 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy, loại A15, màu xanh, đã qua sử dụng đã bị A chém vỡ. Sau khi định giá tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả chiếc điện thoại trên cho Võ Tấn C là chủ sở hữu.

- Quá trình điều tra đã thu giữ 02 (hai) ml máu của Nguyễn Hữu A và 02 (hai) ml máu của Võ Tấn C để phục vụ công tác giám định. Đối với các mẫu máu trên, quá trình giám định đã sử dụng hết mẫu vật.

- Đối với vật chứng là cây cà phê dài 110cm, đường kính 06cm mà Võ Tấn C sử dụng trong quá trình đánh nhau. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành tìm kiếm, nhưng không tìm thấy nên không thu giữ được.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Bị cáo Nguyễn Hữu A đã bồi thường cho Võ Tấn C số tiền 10.000.000 đồng; Võ Tấn C đã bồi thường cho Nguyễn Hữu A số tiền 5.000.000 đồng. Hiện A và C không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số 77/CT-VKSGL-P2 ngày 02/6/2026, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu A về tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự; bị cáo Võ Tấn C về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

2. Diễn biến tại phiên tòa:

- Các bị cáo Nguyễn Hữu A, Võ Tấn C khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng; thấy bị truy tố, xét xử đúng tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo Nguyễn Hữu A đã bồi thường cho bị hại Võ Tấn C số tiền 10.000.000 đồng; bị cáo Võ Tấn C đã bồi thường cho bị cáo Nguyễn Hữu A số tiền 5.000.000 đồng. Hiện các bị cáo A, C không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu A phạm tội “Giết người” và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”; bị cáo Võ Tấn C phạm tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; khoản 3 Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu A mức án từ 11 đến 12 năm tù về tội “Giết người”.

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu A mức án từ 12 đến 16 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Tấn C mức án từ 12 đến 16 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho nhau và nay không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng là dao và áo; tịch thu sung Ngân sách Nhà nước đối với xe mô tô là phương tiện phạm tội của bị cáo A.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Ý kiến người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Hữu A: Nhất trí tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét thêm việc bị cáo sống ở vùng đặc biệt khó khăn là tình tiết giảm nhẹ và xử bị cáo mức thấp của Kiểm sát viên đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Hữu A, Võ Tấn C khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung cáo trạng, với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có tại hồ sơ vụ án. Có căn cứ kết luận:

[2.1] Về hành vi phạm tội “Giết người” của bị cáo Nguyễn Hữu A:

Vào khoảng 13 giờ ngày 30/5/2025, xuất phát từ mâu thuẫn về điểm số trong khi chơi bida nên giữa bị cáo Nguyễn Hữu A và bị hại Võ Tấn C xảy ra cãi vã, xô xát, được mọi người can ngăn và cả hai đã rời khỏi quán nhưng bị cáo A vẫn bức tức nên đã điều khiển xe máy về nhà chị ruột lấy 01 con dao rựa quay lại nhà anh Hồ Trọng G1 để chờ bị hại Chín ra khỏi nhà anh Phạm Thanh H thì bị cáo điều khiển xe mô tô đuổi theo chém bị hại. Mặc dù đã được nhiều người can ngăn và cùng rời đi nhưng khi thấy bị hại thì bị cáo tiếp tục lao vào đánh, chém cho đến khi anh Nguyễn Duy N1, ông Vương Tùng T2, chị Nguyễn Thị M can ngăn, giật dao thì bị cáo mới dừng lại.

Hậu quả, bị hại Võ Tấn C bị nhiều vết thương gây tổn hại sức khỏe 41%. Có vết thương vùng đầu gây chấn thương sọ não, vỡ xương vòm sọ vùng đỉnh thái dương trái, xuất huyết não vùng đỉnh chẩm trái. Cho thấy, hành vi của bị cáo là côn đồ, hung hãn, coi thường tính mạng của bị hại, việc bị hại không chết là do được cấp cứu kịp thời, nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Áp dụng Án lệ số 47/2021/AL “Về việc xác định tội danh trong trường hợp bị cáo dùng hung khí

nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại”, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố bị cáo Nguyễn Hữu A về tội “Giết người” với tình tiết định khung “Có tính chất côn đồ” theo điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt.

Khi bị đuổi chém, bị hại Võ Tấn C nhiều lần phản kháng, chạy vào nhà lấy dao chém lại làm cho Nguyễn Hữu A bị 01 vết thương ở vành tai phải và 01 vết thương ở vùng cánh tay trái, tổn hại sức khỏe là 04%. Nguyễn Hữu A không đề nghị khởi tố nên Cơ quan điều tra đã chuyển xử lý hành chính.

[2.2] Về hành vi phạm tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” của các bị cáo Nguyễn Hữu A, Võ Tấn C:

Các bị cáo đều sử dụng dao rựa chém gây thương tích cho nhau, trong đó bị cáo Nguyễn Hữu A bị tổn hại sức khỏe 04%; bị cáo Võ Tấn C bị tổn hại sức khỏe 41%.

Theo Kết luận giám định số 174/KL-KTHS ngày 19/8/2025 của Phòng K Công an tỉnh G, 02 con dao rựa mà các bị cáo sử dụng để chém gây thương tích cho nhau đều thuộc Phụ lục 5 “Danh mục dao có tính sát thương cao” theo Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ C1 quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu A, Võ Tấn C về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Bị cáo An phạm 02 tội, tội “Giết người” thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe, đe dọa thiệt hại đến tính mạng của bị hại, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt. Đối với tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, hai bị cáo đều thuộc trường hợp nghiêm trọng, vi phạm quy định của Nhà nước trong việc quản lý, sử dụng vũ khí quân dụng, gây nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo; bồi thường cho nhau; bị hại C xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo A. Bị cáo Nguyễn Hữu A có cha là ông Nguyễn Hữu G, là người có công với cách mạng, được tặng Huân chương chiến công giải phóng hạng 3, có mẹ là bà Nguyễn Thị T được Nhà nước công nhận là đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 08/11/2005 của Thủ tướng Chính phủ. Bị cáo Võ Tấn C từng tham gia nghĩa vụ quân sự tại Lữ đoàn 368, Quân khu E. Do đó, các bị cáo đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo A còn được áp dụng thêm quy định về phạm tội chưa đạt theo Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự đối với tội “Giết người”.

[4.3] Về hình phạt:

Bị cáo Nguyễn Hữu A phạm 02 tội, tội “Giết người” thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, trước đó bị cáo đã bị xét xử và thi hành hình phạt tù về tội “Giết người” nhưng bị cáo không coi đó là bài học để sửa chữa bản thân mà tiếp tục phạm cùng tội. Do đó, cần xử bị cáo mức án nghiêm khắc, trong khung hình phạt để đủ thời gian giáo dục bị cáo.

Đối với tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”, 02 bị cáo đều sử dụng dao có tính sát thương cao để gây thương tích cho nhau, nên xử các bị cáo hình phạt tù ngang nhau với mức án trong khung hình phạt mới tương xứng để giáo dục các bị cáo và răn đe chung.

Bị cáo Nguyễn Hữu A phạm 02 tội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự để tổng hợp hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã giải thích quy định của pháp luật về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng do tổn hại tính mạng, sức khỏe, bị hại Võ Tấn C xác nhận đã nhận đủ tiền bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về vật chứng:

Đối với 02 con dao là công cụ phạm tội, áo sơ mi không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; đối với 01 xe mô tô thu giữ của bị cáo A, qua xác minh đây là tài sản của bị cáo, bị cáo sử dụng xe mô tô để đi lấy dao và để rượt đuổi, chém bị hại nên được xác định là phương tiện phạm tội, hiện còn giá trị nên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy, do bị cáo A chém vỡ. Sau khi định giá tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả chiếc điện thoại trên cho Võ Tấn C là chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Các vấn đề khác liên quan:

- Đối với con dao rựa dài 55,5cm mà Nguyễn Hữu A sử dụng để gây thương tích cho Võ Tấn C là của chị Nguyễn Thị M; con dao rựa dài 46,7cm, mà Võ Tấn C sử dụng gây thương tích cho Nguyễn Hữu A là của anh Nguyễn Duy N1. Việc A và C sử dụng các con dao trên để làm công cụ gây án, bản thân chị M và anh N1 hoàn toàn không biết, nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với chị M và anh N1.

- Đối với hành vi Võ Tấn C sử dụng dao gây thương tích cho Nguyễn Hữu A, với tổn hại sức khỏe 4% có dấu hiệu của tội: “*Cố ý gây thương tích*” quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, A đã có đơn bãi nại và không yêu cầu xử lý hình sự đối với C, nên căn cứ Điều 155 và khoản 8 Điều 157 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) - Công an tỉnh G ra Quyết định

không khởi tố vụ án hình sự, chuyển hồ sơ đề nghị xử phạt hành chính đối với C về hành vi “*Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*” quy định tại điểm a khoản 5 Điều 8 Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ, là đúng quy định.

- Đối với hành vi Nguyễn Hữu A làm hư hỏng chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Sam Sung, loại A15 của Võ Tấn C. Quá trình điều tra, xác định chiếc điện thoại bị hư hỏng qua định giá có giá trị dưới 2.000.000 đồng; bản thân A chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị kết án về tội theo Điều 178 Bộ luật Hình sự nên hành vi nêu trên của A chưa đủ yếu tố cấu thành tội “*Cố ý làm hư hỏng tài sản*” quy định tại Điều 178 Bộ luật Hình sự, Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) chuyển hồ sơ đề nghị xử phạt hành chính đối với Nguyễn Hữu A về hành vi “*Cố ý làm hư hỏng tài sản cá nhân nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự*” theo điểm a khoản 2 Điều 18 Nghị định 282/2025/NĐ-CP ngày 30/10/2025 của Chính phủ, là đúng quy định.

[8] Về án phí: Căn cứ các Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu A, Võ Tấn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu A phạm tội “Giết người” và tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”; bị cáo Võ Tấn C phạm tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu A **12** (mười hai) năm tù về tội “Giết người”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu A **15** (mười lăm) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự; Buộc bị cáo Nguyễn Hữu A phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là **13** (mười ba) năm **03** (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/10/2025.

- Áp dụng khoản 1 Điều 304; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Tấn C **15** (mười lăm) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/4/2026.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (một) con dao dài 46,7cm, cán bằng gỗ (tre) dài 13,9cm, đường kính 2,4 cm, một phần được bọc bằng kim loại; lưỡi dao bằng kim loại dài 32,8cm, phần rộng nhất 6,2cm, chỗ hẹp nhất 2,8cm, mũi bằng, một mặt bị cong, một cạnh sắc. Đã niêm phong theo quy định, trên giấy niêm phong có hình dấu tròn “*CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*” và chữ ký, chữ viết Rơ Châm H3, Trần Minh D và Nguyễn Trọng D1.

- 01 (một) con dao dài 55,5cm, cán bằng gỗ (tre) dài 30cm, đường kính 2,9cm, một phần được bọc bằng kim loại; lưỡi dao bằng kim loại dài 25,5cm, chỗ rộng nhất 4,5cm, chỗ hẹp nhất 2cm, mũi quắm, phần rộng nhất 4,5cm, một cạnh sắc. Đã niêm phong theo quy định, trên giấy niêm phong có hình dấu tròn “*CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*” và chữ ký, chữ viết Rơ Châm H3, Trần Minh D và Nguyễn Trọng D1.

- 01 (một) chiếc áo sơ mi, ca rô màu xanh sọc ca rô. Đã niêm phong theo quy định, trên giấy niêm phong có hình dấu tròn “*CÔNG AN TỈNH GIA LAI*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*” và chữ ký, chữ viết Rơ Châm H3, Trần Minh D và Nguyễn Trọng D1.

Tịch thu, sung Ngân sách Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu xanh, biển kiểm soát: 49N3-3984, số khung: RLCS5C6107Y107781, số máy: 5C61107781, đã qua sử dụng.

(Số lượng và đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 09/6/2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Thị hành án dân sự tỉnh Gia Lai).

4. Về án phí: Căn cứ các Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Hữu A, Võ Tấn C, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa phúc thẩm TANDTC tại Đà Nẵng;
- Viện Phúc thẩm 2;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- Phòng HSNV – CA tỉnh Gia Lai;
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Gia Lai (PC02);
- THADS tỉnh Gia Lai;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

- Trại Tạm giam số 2 CA tỉnh Gia Lai;
- Bị cáo;
- Người TGT khác;
- Lưu Tòa HS, VT, Hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Kim Hồng